

Unit 9: He can run

G3-UNIT 8-LESSON 1

	PLAY SOCCER = PLAY FOOTBALL	Chơi đá banh	Plây xót khơ = Plây phút bon
	RIDE A BIKE = RIDE A BICYCLE	Chạy xe đạp	Rai ở bai = rai ở bái xi khô
	RUN	Chạy	rân

	CATCH	Bắt, chụp	Khót ch
	FLY	Bay	Ph lai

Game 1 😊

Game 2 😊

Game 3 😊

Game 4 😊

Game 5 😊

Game 6 😊

G3-UNIT 9-LESSON 2



I **can** run: Tôi **có thể** chạy
(ai **khen** rân)



I **can't** catch: Tôi **không thể**
chụp
(ai **khan t** khót ch)



She **can** play soccer: Cô ấy
có thể chơi đá banh
(si **khen** pây xót khơ)



He **can't** ride a bike: Anh ấy **không thể** chạy xe đạp
(hi **khan t** rai ở bai)



It **can** fly: Nó **có thể** bay
(ít **kenh** ph lai)

Game 1 😊

Game 2 😊

Game 3 😊

Game 4 😊

Game 5 😊

Game 6 😊

G3-UNIT 9-LESSON 3

	JUMP	nhảy	châm
	READ	đọc	rít
	WRITE	viết	rai

G3-UNIT 9-LESSON 4

	RAIN	mưa	roen
	TRAIN	xe lửa	troen
	FLY	bay	ph lai
	SKY	bầu trời	xcai

Game 1 😊

Game 2 😊

Game 3 😊

Game 4 😊

Game 5 😊

Game 6 😊



GRADE 3

G3-UNIT 9-LESSON 6

Write about what you and your friends can do.

(Viết về những điều bạn và bạn của bạn có thể làm.)

1. I can _____.

2. She can _____.

3. He _____.

4. _____.